

Bản án số: 90/2019/HS-ST  
Ngày 10/10/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Vĩ Bửu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lưu Bình Minh;
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trương Minh C**, giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 3 năm 1991; nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: 13/3 đường Lê Thị Hồng Gấm, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Tuấn và bà Nguyễn Kim Châu; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 155/2009/HSPT ngày 24/11/2009, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, hết án tha; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

Bị hại: Em Ông Chánh K, sinh ngày 06/3/2005; địa chỉ: 161D/106/34B2 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của em Ông Chánh K: Bà Vương Mai, sinh năm 1964; địa chỉ: 161D/106/34B2 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (là mẹ ruột, vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Công Bắc, sinh năm 1964; địa chỉ: 608 đường Tân Phước, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

- Ông Trần Văn Quý, địa chỉ: 119B/6 đường Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Minh C hành nghề chạy xe ôm. Vào khoảng 20 giờ ngày 07/5/2019, C điều khiển xe biển số: 52U3 – 9687 lưu thông trên đường Lê Đại Hành, Quận 11 đón khách. Khi đến trước nhà số 4, đường Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11 thì gặp em Ông Chánh K, sinh ngày 06/3/2005, yêu cầu chở về giáo xứ Bình Thới, Phường 3, Quận 11. C báo giá tiền là 6.000 đồng và em K đồng ý lên ngồi phía sau xe để C chở đi. Do không biết đường, C yêu cầu em K lấy điện thoại ra tìm đường trên Google map để đi cho nhanh. Do điện thoại của em K không có mạng 3G và khu vực xung quanh không có mạng wifi nên em K đã giao chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu đen của mình cho C để đến nơi có mạng wifi thì truy cập tìm đường. C cầm chiếc điện thoại trên tay và chở em K đến giao lộ Lạc Long Quân – Bình Thới, Phường 3, Quận 11. Lúc này, C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Oppo F5 của em K nên nói em K xuống xe để hỏi đường. Khi em K vừa bước xuống xe thì C tăng ga, điều khiển xe bỏ chạy cùng với chiếc điện thoại Oppo F5 của em K. Em K chạy bộ đuổi theo và tri hô “Cướp, cướp”. Anh Trần Văn Tâm, anh Mai Đăng Quang nhìn thấy dùng xe chạy đuổi theo đến đường Xóm Đất, Quận 11 thì bắt giữ được C cùng vật chứng giao Công an Phường 3, Quận 11 lập “Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang” và chuyển Công an Quận 11 xử lý.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐGTS ngày 31/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: Giá trị máy điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 07/5/2019 là 2.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen, là tài sản của em Ông Chánh K bị Trương Minh C chiếm đoạt, Công an Quận 11 đã trả lại cho em K;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Movado màu vàng, là tài sản cá nhân của Trương Minh C bị thu giữ;

- 01 biển số xe 54R5 – 2772 thu giữ của Trương Minh C, qua xác minh biển số trên được cấp cho xe mô tô hiệu Wamem, có số máy: FMH- 121729, số khung: A1-121729 do anh Phạm Công Bắc, ngụ: 160 đường Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Anh Bắc cho biết trước đây có mua chiếc xe kiểu dáng Wave do Trung Quốc sản xuất và được cấp biển số 54R5 – 2772, sử dụng. Đến năm 2015, anh Bắc bán chiếc xe trên cho một người đàn ông, không rõ lai lịch;

- 01 xe Honda kiểu dáng Wave, màu đen, biển số: 52U3 – 9687, có số khung: RLHHC09023Y441924, số máy: HC09E-0441996, là phương tiện Trương Minh C sử dụng phạm tội bị Công an Quận 11 thu giữ. Qua xác minh do anh Trần Văn Quý, ngụ: 119B/6 đường Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Hiện anh Quý chuyển nơi ở mới, không rõ nên chưa lấy được lời khai của

anh Quý. C khai mua xe trên của một người thanh niên tên K (không rõ lai lịch), trên đường Hòa Hảo, Quận 10 với số tiền 4.000.000 đồng vào khoảng tháng 4/2019 để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Về dân sự: Em Ông Chánh K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSQ.11 ngày 05 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Trương Minh C tội danh “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Minh C thừa nhận hành vi phạm tội, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Minh C từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Đồng thời, đề nghị hướng xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như sau:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen, là tài sản của em Ông Chánh K bị Trương Minh C chiếm đoạt, Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho em K nên không cần giải quyết lại trong vụ án;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Movado màu vàng, là các tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe 54R5 – 2772 do không còn giá trị sử dụng;

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đen, biển số: 52U3 – 9687, là phương tiện bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về dân sự: Em Ông Chánh K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/5/2019, tại trước nhà số 181 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, bị cáo Trương Minh C sử dụng xe mô tô làm phương tiện để công khai, bất ngờ chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu đen, trị

giá 2.500.000 đồng của em Ông Chánh K rồi nhanh chóng bỏ chạy thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, em Ông Chánh K chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng phương tiện xe máy để đi cướp giật không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại và những người tham gia giao thông khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nơi cư trú nhất định nên không cần thiết phạt tiền đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen, là tài sản của em Ông Chánh K bị Trương Minh C chiếm đoạt, Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho em K là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Movado màu vàng, là các tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe 54R5 – 2772 do không còn giá trị sử dụng;

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đen, biển số: 52U3 – 9687, là phương tiện bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về dân sự: Em Ông Chánh K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 50; điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trương Minh C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Minh C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2019.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Movado màu vàng;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe 54R5 – 2772;

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đen, biển số: 52U3 – 9687. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 51/LNK- ĐTTH ngày 13/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí:

Bị cáo Trương Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vương Vĩ Bửu**